

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PH

TỈNH HẬU GIANG

Số:69/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

PH, ngày 01 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 529/2022/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1953.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Nguyễn Thanh Q. Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1952.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất chia đất theo Mảnh trích đo địa chính ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn đo đạc Tài nguyên & Môi trường Sông Hậu như sau:

- Bà Nguyễn Thị A được sử dụng 8.557,4m², loại đất LUC, thuộc thửa 25 (Phần (8) theo lược đồ), tờ bản đồ số 8.

- Ông Nguyễn Văn T được sử dụng 6.289,0m². Trong đó: Có diện tích 4.029,9m², loại đất LUC, thuộc thửa 17 (Phần (6) theo lược đồ) và diện tích 2.259,1m², loại đất LUC (Phần (7) theo lược đồ). Cùng tờ bản đồ số 8.

- Ông Nguyễn Văn T được sử dụng toàn bộ diện tích đất có 03 căn nhà (Nhà ông Nguyễn Văn T và 02 căn nhà của hai người con là Nguyễn Thanh H và Nguyễn Thanh S). Có diện tích là 1.532,4m², loại đất ONT và CLN, thuộc sổ thửa 21 và 22 (Phần (1, 2, 3, 4 và 5) theo lược đồ, cùng tờ bản đồ số 46.

Thửa đất, diện tích và loại đất được thể hiện tại Mảnh trích đo địa chính ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn đo đạc Tài nguyên & Môi trường Sông Hậu (Có photo Mảnh trích đo địa chính kèm theo).

Các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được đăng ký và xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đồng thời, phải bị trừ diện tích vi phạm hành lang giao thông (Nếu có) theo quy định pháp luật về đất đai. Trường hợp phải nộp thuế và các loại phí nếu có thì các bên có nghĩa vụ tự chịu các khoản thuế, phí này đối với diện tích mình được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Sau khi các bên được cấp giấy đất thì có quyền tự làm thủ tục chia cho các người con, chia cho người con nào là do tự quyết định.

- Về lệ phí đo đạc, thẩm định tài sản và lệ phí lấy kết quả đo đạc 9.400.000đ (Chín triệu bốn trăm ngàn đồng), nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ, nguyên đơn đã nộp xong.

- Về án phí chia tài sản chung: Các đương sự là người cao tuổi nên được xét miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện PH;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Liêm